

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHĨA ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **72/2022/HSST**

Ngày: 27/12/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHĨA ĐÀN - TỈNH NGHỆ AN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Lương Anh Xuân.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vi Văn Tiệp.

Bà Cao Thị Hằng.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Võ Thùy Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Hồ Diên Khoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 12 năm 2022 tại Phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 72/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Đức T - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh ngày 08 tháng 11 năm 1972; Nơi cư trú: xóm Đồng Đ, xã Nghĩa Kh, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Trọng L (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị Ng (đã chết); Vợ: Trần Thị H - sinh năm 1977; con: Có 04 con, lớn nhất sinh năm 1997, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/10/2022 đến ngày 22/10/2022 thì được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

2. Ngũ Xuân T1 – Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 01 tháng 10 năm 1981; Nơi cư trú: xóm B, xã Nghĩa Kh, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngũ Văn V (đã chết) và con bà: Trần Thị Th (đã chết); Vợ: Phạm Thị Th – Sinh năm 1990; con: Có 02 con, lớn nhất sinh năm 2014, nhỏ nhất sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 05/01/2016 bị Công an huyện

Nghĩa Đàn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc; Ngày 16/5/2011 bị Công an huyện Nghĩa Đàn xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/10/2022 đến ngày 22/10/2022 thì được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

3. Nguyễn Văn Đ - Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 12 tháng 09 năm 1974; Nơi cư trú: xóm Hồng Kh, xã Nghĩa Kh, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 04/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Đình Th - sinh năm 1939 và con bà: Lê Thị L – sinh năm 1952; Vợ: Nguyễn Thị M – Sinh năm 1974; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2006 bị Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xử phạt 09 tháng tù treo, thời gian thử thách 15 tháng về tội đánh bạc. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/10/2022 đến ngày 22/10/2022 thì được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

4. Hoàng Xuân Kh - Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 19 tháng 5 năm 1973; Nơi cư trú: khối Quang Tr, phường Quang T, Thị xã Thái H, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lái máy xúc; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hoàng Văn N (đã chết) và con bà: Tô Thị B – sinh năm 1931; Vợ: Cao Thị Minh Th - sinh năm 1982; con: Có 01 con, sinh năm 2006; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 18/8/2012 bị Công an Thị xã Thái Hòa, tỉnh Nghệ An xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/10/2022 đến ngày 22/10/2022 thì được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

5. Nguyễn Ngọc C - Tên gọi khác: Không. Giới tính: Nam; Sinh ngày 07 tháng 03 năm 1969; Nơi cư trú: xóm Thọ L, xã Nghĩa Kh, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 04/10; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Ngọc T (đã chết) và con bà: Nguyễn Thị Th (đã chết); Vợ: Nguyễn Thị V – Sinh năm 1970; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1993, nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 19/10/2022 đến ngày 22/10/2022 thì được tại ngoại. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào trưa ngày 19/10/2022 Nguyễn Đức T và một số người đi đám cưới tại xã Nghĩa Thái, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An. Sau khi ăn đám cưới xong thì Nguyễn Đức T mời Ngũ Xuân T1, Hoàng Xuân Kh, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Ngọc C về nhà mình tại

xóm Đồng Đ, xã Nghĩa Kh, huyện Nghĩa Đàn uống nước. Sau khi ngồi uống nước tại nhà Nguyễn Đức T được một lúc thì đến 13 giờ cùng ngày mọi người cùng rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bà “Phôm”, Nguyễn Đức T lấy hai bộ bài tú lơ khơ gồm 01 bộ bài màu đỏ và một bộ bài màu xanh trên tủ ti vi nhà mình để sử dụng làm công cụ đánh bạc. Quy định mỗi ván bài lấy bất kỳ một lá bài từ bộ bài khác để chọn lá bài làm chủ đề, bộ bài còn lại thì dùng để đánh, nếu trong ván bài ai “ù” thì những người tham gia đánh bạc phải trả cho người “ù” số tiền 100.000 đồng, đánh hết ván nếu ai có điểm mà thấp điểm nhất thì thắng bạc và theo thứ tự người về thứ hai trả cho người thắng 20.000 đồng, người về thứ 3 trả cho người thắng 40.000 đồng và người về thứ 4 trả cho người thắng 60.000 đồng, người không có phôm, gọi là “cháy” bài thì trả cho người thắng 80.000 đồng, nếu ai “ù” có chủ đề (ván ù có trùng con bài của bộ bài còn lại được chọn ngẫu nhiên) thì những người tham gia đánh bạc trả cho người “ù” có chủ đề 100.000 đồng. Các đối tượng Nguyễn Đức T, Ngũ Xuân T1, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Xuân Kh cùng ngồi trên giường nhà Nguyễn Đức T tham gia đánh bạc, còn Nguyễn Ngọc C ngồi xem các đối tượng đánh bạc. Khi các đối tượng tham gia đánh bạc được khoảng 30 phút thì Ngũ Xuân T1 hết tiền nên vay của Nguyễn Ngọc C số tiền 2.000.000 đồng để tiếp tục sử dụng đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi các đối tượng đánh say sưa đánh bạc thì bị Lực lượng Công an xã Nghĩa Kh, huyện Nghĩa Đàn phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại nơi các đối tượng đánh bạc số tiền 7.250.000 đồng và hai bộ bài tú lơ khơ. Ngoài ra còn thu giữ trong ví Hoàng Xuân Kh số tiền 4.800.000 đồng và thu trong ví trong túi quần Nguyễn Văn Đ số tiền 3.450.000 đồng. Tại cơ quan điều tra, các đối tượng đã khai nhận số tiền sử dụng để đánh bạc như sau: Ngũ Xuân T1 sử dụng 2.500.000 đồng để đánh bạc, đánh thua hết nên vay của Nguyễn Ngọc C 2.000.000 đồng để tiếp tục đánh bạc, khi bị bắt còn 500.000 đồng; Nguyễn Đức T sử dụng số tiền là 700.000 đồng đánh bạc, khi bị bắt thắng thêm 800.000 đồng; Nguyễn Văn Đ sử dụng số tiền là 1.050.000 đồng đánh bạc, khi bị bắt thắng thêm 1.400.000 đồng, Hoàng Xuân Kh sử dụng số tiền là 1.000.000 đồng đánh bạc, khi bị bắt thắng thêm 1.800.000 đồng. Nguyễn Ngọc C ngồi xem các đối tượng đánh bạc từ đầu cho đến khi bị bắt và cho Ngũ Xuân T1 vay 2.000.000 đồng để đánh bạc.

Đối với số tiền 4.800.000 đồng thu giữ trong ví túi quần của Hoàng Xuân Kh và 3.450.000 đồng thu trong túi quần của Nguyễn Văn Đ là tiền Kh và Đ không sử dụng vào mục đích phạm tội nên cơ quan điều tra đã trả lại cho Kh và Đ là đúng quy định của pháp luật.

Bản Cáo trạng số 74/CT-VKSNGĐ ngày 28 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn truy tố các bị cáo Nguyễn Đức T, Ngũ Xuân T1, Hoàng Xuân Kh, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Ngọc C về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo như bản cáo trạng đã kết luận. Đề nghị áp dụng khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1 điều 51, 58 và 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Ngũ Xuân T1 từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ; áp dụng khoản 1 điều 321, điểm s khoản 1 điều 51, 58 và 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập hàng tháng của bị cáo Ngũ Xuân T1 và Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo từ 500.000 đồng đến 600.000 đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ; Áp dụng khoản 1 điều 321, điểm i, s khoản 1 điều 51, 58 và 35 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo Hoàng Xuân Kh, Nguyễn Đức T mỗi bị cáo từ 23.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc C từ 20.000.000 đồng đến 23.000.000 đồng

- *Về vật chứng*: Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 7.250.000 đồng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc; Tịch thu tiêu hủy 02 bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

- *Về án phí*. Buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận đúng như nội dung bản cáo trạng quy kết và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nghĩa Đàn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghĩa Đàn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với vật chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Đã xác định: Vào khoảng 13 giờ ngày 19/10/2022, tại nhà Nguyễn Đức T ở xóm Đồng Đ, xã Nghĩa

Kh, huyện Nghĩa Đàn, Nguyễn Đức T và các bị cáo Ngũ Xuân T1, Hoàng Xuân Kh, Nguyễn Văn Đ cùng rủ nhau đánh bài ăn tiền thì mọi người đều đồng ý. Nguyễn Đức T lấy hai bộ bài tú lơ khơ một bộ màu xanh và một bộ màu đỏ để các bị cáo đánh bài ăn tiền bằng hình thức đánh bài “phỏm”. Quy định mỗi ván bài lấy bất kỳ một lá bài từ bộ bài khác để chọn lá bài làm chủ đề, bộ bài còn lại thì dùng để đánh, nếu trong ván bài ai “ù” thì những người tham gia đánh bạc phải trả cho người “ù” số tiền 100.000 đồng, đánh hết ván nếu ai có điểm mà thấp điểm nhất thì thắng bạc và theo thứ tự người về thứ hai trả cho người thắng 20.000 đồng, người về thứ 3 trả cho người thắng 40.000 đồng và người về thứ 4 trả cho người thắng 60.000 đồng, người không có phỏm, gọi là “cháy” bài thì trả cho người thắng 80.000 đồng, ván bài có người “ù” thì ba người còn lại trả mỗi người 100.000 đồng cho người có bài “ù”, “ù” có chủ đề (ván ù có trùng con bài của bộ bài còn lại được chọn ngẫu nhiên) thì những người tham gia đánh bạc trả cho người “ù” có chủ đề 100.000 đồng. Các bị cáo Nguyễn Đức T, Ngũ Xuân T1, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Xuân Kh cùng ngồi trên giường nhà Nguyễn Đức T tham gia đánh bạc, còn Nguyễn Ngọc C ngồi xem các bị cáo đánh bạc. Đánh được khoảng 30 phút thì Ngũ Xuân T1 hết tiền nên vay của Nguyễn Ngọc C số tiền 2.000.000 đồng để tiếp tục sử dụng đánh bạc. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi các bị cáo đang say sưa đánh bạc thì bị Lực lượng Công an xã Nghĩa Kh, huyện Nghĩa Đàn phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 7.250.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai nhận sử dụng số tiền để đánh bạc như sau: Ngũ Xuân T1 sử dụng số tiền 4.500.000 đồng để đánh bạc (trong đó vay của Nguyễn Ngọc C 2.000.000 đồng) đánh thua bạc 4.000.000 đồng; Nguyễn Đức T sử dụng số tiền 700.000 đồng đánh bạc, đánh thắng bạc 800.000 đồng; Nguyễn Văn Đ sử dụng số tiền 1.050.000 đồng đánh bạc, đánh thắng bạc 1.400.000 đồng; Hoàng Xuân Kh sử dụng số tiền 1.000.000 đồng đánh bạc, đánh thắng bạc 1.800.000 đồng; Nguyễn Ngọc C không tham gia đánh bạc nhưng có hành vi giúp sức cho Ngũ Xuân T1 vay 2.000.000 đồng để đánh bạc, vì vậy bị cáo có vai trò giúp sức cho các bị cáo nên bị cáo là đồng phạm với các bị cáo. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận các bị cáo Nguyễn Đức T, Ngũ Xuân T1, Hoàng Xuân Kh, Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Ngọc C phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật. Đúng như bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố các bị cáo.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và trái pháp luật đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo ý thức được hành vi của mình là vi

phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Do vậy, cần xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội của các bị cáo để phòng ngừa chung.

[4] Xét vai trò của từng bị cáo thì thấy: Đây là vụ án đánh bạc có đồng phạm giản đơn, bị cáo Ngũ Xuân T sử dụng số tiền đánh bạc nhiều nhất, bị cáo Đ có nhân thân xấu nên phải chịu trách nhiệm chính trong vụ án, chịu trách nhiệm sau bị cáo Ngũ Xuân T là các bị cáo Nguyễn Đức T, Hoàng Xuân Kh tham gia tích cực trong vụ án và chịu trách nhiệm cuối cùng trong vụ án là bị cáo Nguyễn Ngọc C tham gia với vai trò giúp sức.

[5] *Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Về tình tiết giảm nhẹ, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Các bị cáo Ngũ Xuân T, Nguyễn Đức T, Hoàng Xuân Kh và Nguyễn Ngọc C phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Ngũ Xuân T được UBND xã Nghĩa Khánh, huyện Nghĩa Đàn tặng giấy khen vì có thành tích xuất sắc trong công tác Đoàn là tình tiết giảm nhẹ khác được quy định tại khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, cũng được xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự trên cơ sở cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra kết hợp với việc xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà chỉ cần xử phạt bị cáo Ngũ Xuân T, Nguyễn Văn Đ ở mức án cải tạo không giam giữ, giao về cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện cải tạo các bị cáo trở thành người có ích cho xã hội. Đối với bị cáo Nguyễn Đức T, Hoàng Xuân Kh, Nguyễn Ngọc C chỉ cần phạt tiền các bị cáo cũng đủ điều kiện răn đe, giáo dục các bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[7] *Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập:* Xét thấy cần phải khấu trừ một phần thu nhập hàng tháng của bị cáo Ngũ Xuân T, Nguyễn Văn Đ mỗi bị cáo 700.000 đồng/tháng để sung quỹ Nhà nước trong thời gian chấp hành án. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung bằng tiền đối với các bị cáo.

[8] *Về xử lý vật chứng:* Trong quá trình điều tra Công an có thu giữ hai bộ bài tú lơ khơ 52 quân và số tiền 7.250.000 đồng thu giữ của các bị cáo. Xét thấy 02 bộ bài tú

lơ khơ 52 quân công an thu giữ của các bị cáo là công cụ, phương tiện sử dụng phạm tội không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Số tiền 7.250.000 đồng là tiền các bị cáo đã sử dụng đánh bạc nên cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1, 2 Điều 51, 58 và điều 36 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Ngũ Xuân T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Ngũ Xuân T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ thời gian tạm giữ 4 ngày bằng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Còn phải chấp hành 08 tháng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập bị cáo 700.000 đồng/tháng để sung công quỹ Nhà nước trong thời gian cải tạo không giam giữ.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, 58 và điều 36 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn Đ 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ nhưng được trừ thời gian tạm giữ 4 ngày bằng 12 ngày cải tạo không giam giữ. Còn phải chấp hành 08 tháng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập bị cáo 700.000 đồng/tháng để sung công quỹ Nhà nước trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo được tính từ ngày cơ quan được giao quản lý nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Ngũ Xuân T, Nguyễn Văn Đ về cho UBND xã Nghĩa Kh, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Gia đình có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s, i khoản 1 Điều 51, 58 và điều 35 - Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức T, Hoàng Xuân Kh và Nguyễn Ngọc C phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức T 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

Xử phạt: Bị cáo Hoàng Xuân Kh 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Ngọc C 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*).

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy hai bộ bài tú lơ khơ 52 quân. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 7.250.000 đồng (Bảy triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng) của các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc. (chi tiết được thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 01/12/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nghĩa Đàn).

* Về án phí: Áp dụng điều 136 - Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Đức T, Ngũ Xuân T, Nguyễn Văn Đ, Hoàng Xuân Kh và Nguyễn Ngọc C mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Nghĩa Đàn;
- Công an huyện Nghĩa Đàn;
- Chi cục THADS huyện Nghĩa Đàn;
- Thông báo cho UBND cấp xã nơi b/c cư trú biết;
- Lưu HS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lương Anh Xuân

